TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:100/2022/DS-ST.
Ngày: 25/9/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Xuân Hoàng
2. Ông Bùi Thế Hanh

Thư ký phiên toà: Ông Đặng Ngọc Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Nghiêm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/9/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2022/TLST-DS ngày 17/5/2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106A/2022/QĐXXST-DS ngày 22/8/2022 giữa các đương sự và Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2020/QĐST-DS ngày 08/9/2022.

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng;
Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh – Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền nại: Ông Nguyễn Văn Cường; ông Nguyễn Văn Đạt – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số 3687/2022/UQ-VPB ngày 05/3/2022.
Địa chỉ liên hệ: Tầng 2 VPBank Chi nhánh Hiệp Hòa, đường 19/5 thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1961 –Vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Hoàng Lại, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) ông Nguyễn Văn Cường trình bày:

Theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì ông Nguyễn Xuân H vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tổng số tiền là:

637,000,000 đồng (bằng chữ: Sáu trăm ba mươi bảy triệu đồng), mục đích: Bổ sung vốn kinh doanh sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ, Mua đồ gia dụng và tiêu dùng thẻ tín dụng. Cụ thể như sau:

- Khoản vay theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dự phòng số: 10576003 ngày 05/12/2016 và Khế ước nhận nợ Lần 1/số: 10576003 ngày 05/12/2016:

+ Số tiền vay: 500,000,000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).
+ Thời hạn vay: 12 tháng. Từ ngày giải ngân 05/12/2016 đến ngày 05/12/2017.
+ Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ.
+ Lãi suất trong hạn: Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 12,5%/ năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/lần theo Hợp đồng tín dụng.
+ Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất quá hạn, kể từ thời điểm phát sinh quá hạn.
+ Ngày chuyển nợ quá hạn (Nợ sấu): 05/10/2017.

- Khoản vay theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 8677340 ngày 08/08/2016:

+ Số tiền vay: 122,000,000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi hai triệu đồng).
+ Thời hạn vay: 60 tháng. Từ ngày giải ngân 10/08/2016 đến ngày 10/08/2021.
+ Mục đích vay: Mua đồ gia dụng.
+ Lãi suất trong hạn: Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 20%/ năm.
+ Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất quá hạn, kể từ thời điểm phát sinh quá hạn.
+ Ngày chuyển nợ quá hạn (Nợ sấu): 10/10/2017.

- Khoản thẻ tín dụng Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 24/06/2016 (Hợp đồng thẻ tín dụng số: 207-P-972035 ngày 30/06/2016).

+ Số tiền vay/hạn mức thẻ tín dụng: 15,000,000 đồng (Bằng chữ: Mười năm triệu đồng).
+ Thời gian duy trì hạn mức: 60 tháng. Kể từ ngày phê duyệt mở thẻ: 30/06/2016 đến 30/06/2021.
+ Loại thẻ: 207-MC2 Credit Orange.
+ Lãi suất thẻ tín dụng: Theo quy định biểu lãi thẻ tín dụng của VPBank: 3.49%/tháng.
+ Mục đích: tiêu dùng thẻ tín dụng.

- Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 41, tờ bản đồ số: 02**,** diện tích: 489,0m2. Địa chỉ: Thôn Hoàng Lại, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số: BI 490354**,** số vào sổ cấp GCN: CH-0007 do UBND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/01/2012. Các tài sản bảo đảm và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm được thỏa thuận cụ thể theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2000/2015 ngày 10/11/2015. Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 05/12/2016 và văn bản Thỏa thuận ngày 11/11/2015 kèm theo. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Xuân H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ các khoản vay nêu trên bị chuyển sang nợ quá hạn (nợ xấu) từ ngày 05/10/2017. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

nhiều lần gọi điện, đôn đốc, tạo điều kiện, tuy nhiên, ông Nguyễn Xuân H vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, số tiền Ông Nguyễn Xuân H đã thanh toán cho VPBank tính đến ngày 25/09/2022 tổng cộng: 93,278,551 đồng. Trong đó: Trả gốc: 17,650,528 đồng; Trả lãi: 75,628,023 đồng.

Tạm tính đến ngày 25/09/2022 tổng dư nợ của các khoản vay nêu trên là: 1,373,231,263 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó, tổng nợ gốc là: 619,349,472 đồng; tổng nợ lãi là: 753,881,791 đồng.

Do ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết nên VPBank yêu cầu Tòa án buộc Ông Nguyễn Xuân H thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên, tạm tính đến ngày ngày 25/09/2022 tổng dư nợ của khoản vay nêu trên là: 1,373,231,263 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng).* Trong đó, tổng nợ gốc là: 619,349,472 đồng; tổng nợ lãi là: 753,881,791 đồng.

Ông Nguyễn Xuân H tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến ngày ông Nguyễn Xuân H thanh toán hết dư nợ cho VPBank.

Trường hợp ông Nguyễn Xuân H không thanh toán đầy đủ cho VPBank, VPBank được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho VPBank, thông tin tài sản bảo đảm là: Tài sản bảo đảm là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 41, tờ bản đồ số: 02, diện tích: 489,0m2. Địa chỉ: Thôn Hoàng Lại, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số: BI 490354, số vào sổ cấp GCN: CH-0007 do UBND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/01/2012. Các tài sản bảo đảm và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm được thỏa thuận cụ thể theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2000/2015 ngày 10/11/2015. Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 05/12/2016 và văn bản Thỏa thuận ngày 11/11/2015 kèm theo.

Trường hợp kê biên phát mại tài sản đảm bảo không đủ trả nợ, ông H có nghĩa vụ phải tiếp tục trả nợ cho Ng VPBank phần nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ.

Về chi phái thẩm định hết 700.000 đồng, VPBank yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Bị đơn ông Nguyễn Xuân H đã được biết về việc nguyên đơn là VPBank nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án làm việc, không cung cấp giấy tờ, tài liệu gì. Tòa án đã tiến hành niêm yết giấy triệu tập, Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại địa chỉ thôn Hoàng Lại, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là nơi thường trú của ông H và địa chỉ ghi trong Hợp đồng tín dụng cũng như Hợp đồng thế chấp tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Nguyễn Xuân H vẫn vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 157; Điều 158; Điều 227, Điều 228, Điều 271; Điều 273 và Điều 278 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 317, Điều 318, Điều 319 và Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95; Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với bị đơn ông Nguyễn Xuân H.

- Buộc Nguyễn Xuân H phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tính đến hết ngày 25/9/2022: Trong đó, tổng nợ gốc là: 619,349,472 đồng; tổng nợ lãi là: 753,881,791 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm(ngày 25/9/2022 cho đến khi thi hành xong bản án ông Nguyễn Xuân H còn phải chịu các khoản nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận tại vay theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dự phòng số: 10576003 ngày 05/12/2016 và Khế ước nhận nợ Lần 1/số: 10576003 ngày 05/12/2016; Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 8677340 ngày 08/08/2016; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 24/06/2016 (Hợp đồng thẻ tín dụng số: 207-P-972035 ngày 30/06/2016).

Kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật ông Nguyễn Xuân H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 41, tờ bản đồ số: 02, diện tích: 489,0m2. Địa chỉ: Thôn Hoàng Lại, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số: BI 490354, số vào sổ cấp GCN: CH-0007 do UBND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/01/2012**.** Các tài sản bảo đảm và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm được thỏa thuận cụ thể theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2000/2015 ngày 10/11/2015. Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 05/12/2016 và văn bản Thỏa thuận ngày 11/11/2015 kèm theo.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Xuân H đối với VPBank. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Xuân H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho VPbank.

Về chi phí thẩm định: Buộc ông Nguyễn Xuân H phải chịu 700.000 đồng. Ngân hàng thương mại cổ Việt Nam Thịnh Vượng được nhận lại số tiền 700.000 đồng khi ông Nguyễn Xuân H nộp.

Về án phí: Ông Nguyễn Xuân H thuộc đối tượng người cao tuổi, ông Nguyễn Xuân H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng đã nộp 22.222.800 đồng theo biên lai số 0008029 ngày 17/5/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam đã nộp hoàn toàn hợp lệ, đảm bảo đầy đủ, đúng pháp luật. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Hiệp Hòa do vậy Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

Đối với ông Nguyễn Xuân H đã được Tòa án thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng niêm yết, tuy nhiên ông H không có ý và gửi văn bản ý kiến của mình cho Tòa án. Mặt khác Tòa án đã thông báo cho ông H về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 207, 208 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tống đạt hợp lệ cho ông Nguyễn Xuân H, tuy nhiên ngày 08/9/2022 ông H vẫn vắng mặt, Tòa án đã Quyết định hoãn phiên tòa ngày 08/9/2022, tại phiên tòa hôm nay ông H đã được tống đạt hợp lệ lần thứ hai vẫn văng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Căn cứ Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ, các tài liệu do Ngân hàng giao nộp, lời khai của các đương sự và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy: Khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xác định đây là tranh chấp hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự vì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không xuất trình được tài liệu chứng cứ già để xác định khoản vay của ông Nguyễn Xuân H là vay để bỏ sung vốn kinh doanh.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu buộc ông Nguyễn Xuân H phải thanh toán trả số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh thoe hợp đồng tín dụng đã ký kết và khế ước nhận nợ tính đến ngày 25/9/2022 là **1**,373,231,263 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó, tổng nợ gốc là: 619,349,472 đồng; tổng nợ lãi là: 753,881,791 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện giao kết hợp đồng, nội dung và mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Việc lập hợp đồng được thực hiện đúng theo trình tự pháp luật về tín dụng Ngân hàng.

Tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận các hợp đồng là hợp pháp nên là căn cứ làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng.

Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; buộc ông Nguyễn Xuân H phải trả cho gân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm tính đến ngày 25/9/2022 là 1,373,231,263 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó, tổng nợ gốc là: 619,349,472 đồng; tổng nợ lãi là: 753,881,791 đồng.

Về xử lý tài sản thế chấp: Để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết giữa Ngân hàng với H đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2000/2015 ngày 10/11/2015. Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 05/12/2016 và văn bản Thỏa thuận ngày 11/11/2015 kèm theo. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 41, tờ bản đồ số: 02, diện tích: 489,0m2. Địa chỉ: Thôn Hoàng Lại, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số: BI 490354, số vào sổ cấp GCN: CH-0007 do UBND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/01/2012. Các tài sản bảo đảm và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm được thỏa thuận cụ thể theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2000/2015 ngày 10/11/2015. Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 05/12/2016 và văn bản Thỏa thuận ngày 11/11/2015 kèm theo. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Quá trình xem xét thẩm định tại chỗ xác định thửa đất đã thế chấp hiện nay vẫn nguyên hiện trạng theo hồ sơ định giá của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, không phát sinh tài sản và phát sinh tranh chấp với ai. Việc thế chấp là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, trường hợp ông H không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng là có căn cứ.

Trường hợp số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Xuân H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho VPbank.

[3]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Xuân H phải chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng chi phí này.

[4]. Về án phí ông Nguyễn Xuân H là người cao tuổi do vậy được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Căn cứ vào Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 157; Điều 158; Điều 227, Điều 228, Điều 271; Điều 273 và Điều 278 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 317, Điều 318, Điều 319 và Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95; Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với bị đơn ông Nguyễn Xuân H.

- Buộc Nguyễn Xuân H phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tính đến hết ngày 25/9/2022 là **1,373,231,263** đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó, tổng nợ gốc là: **619,349,472** đồng; tổng nợ lãi là: **753,881,791** đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm(ngày 25/9/2022 cho đến khi thi hành xong bản án ông Nguyễn Xuân H còn phải chịu các khoản nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận tại vay theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dự phòng số: 10576003 ngày 05/12/2016 và Khế ước nhận nợ Lần 1/số: 10576003 ngày 05/12/2016; Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 8677340 ngày 08/08/2016; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 24/06/2016 (Hợp đồng thẻ tín dụng số: 207-P-972035 ngày 30/06/2016).

Kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật ông Nguyễn Xuân H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 41, tờ bản đồ số: 02, diện tích: 489,0m2. Địa chỉ: Thôn Hoàng Lại, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số: BI 490354, số vào sổ cấp GCN: CH-0007 do UBND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/01/2012**.** Các tài sản bảo đảm và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm được thỏa thuận cụ thể theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2000/2015 ngày 10/11/2015. Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 05/12/2016 và văn bản Thỏa thuận ngày 11/11/2015 kèm theo.

Trường hợp số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Xuân H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Về chi phí thẩm định: Buộc ông Nguyễn Xuân H phải chịu 700.000 đồng. Ngân hàng thương mại cổ Việt Nam Thịnh Vượng được nhận lại số tiền 700.000 đồng khi ông Nguyễn Xuân H nộp.

Về án phí: Ông Nguyễn Xuân H thuộc đối tượng người cao tuổi, ông Nguyễn Xuân H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng đã nộp 22.222.800 đồng theo biên lai số 0008029 ngày 17/5/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Nguyên Xuân Hoàng – Bùi Thế Hanh	**Nguyễn Văn Tuấn**